



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 564 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 09 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Vị trí mẫu tại TCN Bến Lức, TT Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Công ty Cổ phần Cấp nước và Dịch vụ Đô thị Bến Lức
Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3 - TT Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 10/09/2024
- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):
- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 152



MSM: 240910.19

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteritic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.3	6.0-8.5	10/09/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	10/09/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	10/09/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	10/09/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	0.22	0.2-1.0	10/09/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	10/09/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	10/09/2024

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang



Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
2. LOQ: Giới hạn định lượng.
3. KPH: Không phát hiện.
4. (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
5. (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 565 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 09 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Vị trí mẫu tại TCN Gò Đen, xã Phước Lợi - huyện Bến Lức - tỉnh Long An

- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Công ty Cổ phần Cấp nước và Dịch vụ Đô thị Bến Lức
Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3 - TT Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An

- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.

- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 10/09/2024

- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):

- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 152

MSM: 240910.20



Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		6.5	6.0~8.5	10/09/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	10/09/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	10/09/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	10/09/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-CI-G:2023	mg/L	0.23	0.2~1.0	10/09/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	10/09/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	10/09/2024

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Deputy General Director)



Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- LOQ: Giới hạn định lượng.
- KPH: Không phát hiện.
- (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
- (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 567 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 09 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Vị trí mẫu tại TCN Phước Tỉnh, ấp Phước Tỉnh, xã Long Hiệp - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Công ty Cổ phần Cấp nước và Dịch vụ Đô thị Bến Lức
- Mô tả mẫu (Description): Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3 - TT Bến Lức - Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 10/09/2024
- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):
- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 152



MSM: 240910.22

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		6.3	6.0~8.5	10/09/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	11.2	15	10/09/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	10/09/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	0.53	2	10/09/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-CI-G:2023	mg/L	0.25	0.2~1.0	10/09/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	10/09/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	10/09/2024

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang



Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
2. LOQ: Giới hạn định lượng.
3. KPH: Không phát hiện.
4. (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
5. (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 566 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 09 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Vị trí mẫu tại trạm xử lý nước sạch ấp Thanh Hiệp, xã Thanh Phú - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Công ty Cổ phần Cấp nước và Dịch vụ Đô thị Bến Lức
Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3 - TT Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 10/09/2024
- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):
- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 152



VILAS 1159

MSM: 240910.21

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteritic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.0	6.0~8.5	10/09/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	10/09/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	10/09/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	0.60	2	10/09/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-CI-G:2023	mg/L	0.24	0.2~1.0	10/09/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	10/09/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	10/09/2024

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang



Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCDP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
2. LOQ: Giới hạn định lượng.
3. KPH: Không phát hiện.
4. (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
5. (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.



Trang/ Page No: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: LLD1240900379-1

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY ĐỒ THỊ BẾN LỨC
Địa chỉ/ Client's Address : Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3, TT. Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 11/09/2024
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 11/09/2024 - 14/09/2024
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 14/09/2024
Thông tin mẫu/ Name of Sample : NƯỚC SAU XỬ LÝ - VỊ TRÍ MẪU TẠI TCN BẾN LỨC, TT BẾN LỨC - HUYỆN BẾN LỨC - TỈNH LONG AN
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong chai nhựa
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Asen (As) (*) / Arsenic (As) (*)	0.0002	mg/L	SMEWW 3125 B:2023

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- (**).(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (**).(*) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN) : Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ (TS) : Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD : Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ : Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR



TRẦN HOÀNG VINH





Trang/ Page No: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: LLD1240900379-2

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY ĐÔ THỊ BẾN LỨC
Địa chỉ/ Client's Address : Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3, TT. Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 11/09/2024
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 11/09/2024 - 14/09/2024
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 14/09/2024
Thông tin mẫu/ Name of Sample : NƯỚC SAU XỬ LÝ - VỊ TRÍ MẪU TẠI TCN GÒ ĐEN, XÃ PHƯỚC LỢI - HUYỆN BẾN LỨC - TỈNH LONG AN
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong chai nhựa
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Asen (As) (*) / Arsenic (As) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.0001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- (**).(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (**).(*) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN) : Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ (TS) : Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD : Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ : Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR
CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
AVATEK
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRẦN HOÀNG VINH





Trang/ Page No: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: LLD1240900379-3

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY ĐÔ THỊ BẾN LỨC
Địa chỉ/ Client's Address : Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3, TT. Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 11/09/2024
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 11/09/2024 - 14/09/2024
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 14/09/2024
Thông tin mẫu/ Name of Sample : NƯỚC SAU XỬ LÝ - VỊ TRÍ MẪU TẠI TRẠM XỬ LÝ NƯỚC SẠCH ÁP THANH HIỆP, XÃ THANH PHÚ - HUYỆN BẾN LỨC - TỈNH LONG AN
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong chai nhựa
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Asen (As) (*) / Arsenic (As) (*)	0.0002	mg/L	SMEWW 3125 B:2023

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.
- (**).(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (**).(*) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN): Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ (TS): Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR





Trang/ Page No: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: LLD1240900379-4

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY ĐÔ THỊ BẾN LỨC
Địa chỉ/ Client's Address : Số 155 Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3, TT. Bến Lức - huyện Bến Lức - tỉnh Long An
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 11/09/2024
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 11/09/2024 - 14/09/2024
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 14/09/2024
Thông tin mẫu/ Name of Sample : NƯỚC SAU XỬ LÝ - VỊ TRÍ MẪU TẠI TCN PHƯỚC TỈNH, ÁP PHƯỚC TỈNH, XÃ LONG HIỆP - HUYỆN BẾN LỨC - TỈNH LONG AN
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong chai nhựa
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Asen (As) (*) / Arsenic (As) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.0001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- (**).(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (**) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- ^(CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ ^(CN) : Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- ^(TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ ^(TS) : Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR



TRẦN HOÀNG VINH

